

V/v báo cáo thực hiện Nghị
định số 47/2021/NĐ-CP

Kính gửi:

- Bộ Tài chính;
- Bộ Công Thương.

Ngày 01/4/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 47/2021/NĐ-CP về việc quy định một số điều của Luật Doanh nghiệp. Trong đó, theo Điều 20 của Nghị định có yêu cầu các doanh nghiệp nhà nước công bố thông tin doanh nghiệp, trong đó bao gồm kết quả thực hiện các nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội. Căn cứ theo nội dung tại Biểu số 4, Phụ lục VI của Nghị định số 47/2021/NĐ-CP quy định các nội dung cần công bố về các chỉ tiêu nhiệm vụ công ích và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và các hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) liên quan đến công ích, EVN báo cáo kết quả thực hiện trong năm 2025 các hoạt động có tính công ích và trách nhiệm xã hội như sau:

1. Các hoạt động có tính công ích:

Năm 2025, mặc dù gặp khó khăn trong việc huy động vốn, các đơn vị đã cố gắng thu xếp các nguồn vốn (vốn vay thương mại, vốn tự có) để đầu tư cấp điện cho các hộ dân chưa có điện tại địa bàn khó khăn thuộc các tỉnh như Điện Biên, Tuyên Quang, Lai Châu, Sơn La, Kiên Giang, Quảng Trị... cấp điện cho hơn 5.000 hộ dân chưa có điện.

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về việc triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, EVN đã triển khai thực hiện cấp điện cho 129 thôn bản lờm sớng, lờm điện trên địa bàn vùng sâu, vùng xa thuộc 10 tỉnh/thành phố khu vực miền Bắc, miền Trung.

Bên cạnh đó, EVN đã hoàn thành cấp điện cho 39.363 nhà dân (trong đó: sập đổ 1.578 nhà, hư hỏng 37.785 nhà) bị ảnh hưởng nặng trong đợt bão lũ tại khu vực miền Trung, đạt tỷ lệ 100% đúng thời hạn chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, với tinh thần thần tốc, "không để ai bị bỏ lại phía sau" tạo động lực vững chắc để người dân đón Tết.

Kết quả công tác đầu tư lưới điện nông thôn đã góp phần nâng tỷ lệ số xã và hộ dân có điện. Năm 2025, số xã có điện trên cả nước đạt 100% và số hộ dân được sử dụng điện đạt 99,85%, trong đó số hộ dân nông thôn có điện đạt 99,77%.

Về cấp điện hải đảo: EVN và các TCTĐL tiếp tục đầu tư cải tạo nâng cấp hệ thống cấp điện tại các huyện đảo, xã đảo đáp ứng nhu cầu điện phục vụ đời sống của cán bộ chiến sỹ và nhân dân trên đảo. EVN phối hợp với Quân chủng

Hải quân xây dựng kế hoạch cấp điện trên đặc khu Trường Sa và nhà giàn DK-I giai đoạn 2026-2030. Hoàn thành cấp điện từ điện lưới quốc gia bằng cáp ngầm cho đặc khu Côn Đảo.

2. Trách nhiệm xã hội:

2.1. Trách nhiệm bảo vệ môi trường:

EVN luôn triển khai công tác bảo vệ môi trường (BVMT) một cách bài bản, nghiêm túc, quyết liệt, gắn với việc phát triển bền vững, đảm bảo đáp ứng đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Ngay từ đầu năm, EVN đã ban hành Chỉ thị số 7716/CT-EVN và nhiều văn bản quán triệt, chỉ đạo các đơn vị, trong đó yêu cầu các đơn vị đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật và của EVN về BVMT tuyệt đối không để xảy ra sự cố môi trường, vi phạm các quy định về BVMT, về tài nguyên nước, về ứng phó với biến đổi khí hậu trong quá trình đầu tư xây dựng và sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2025, EVN đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn công tác quản lý và BVMT cho các cán bộ EVN, các đơn vị thành viên với tổng số lượt cán bộ được đào tạo đạt khoảng 3670 lượt. Nội dung đào tạo tập trung vào các cập nhật quy định pháp luật, nâng cao năng lực quản lý môi trường, công tác đánh giá, dự báo tác động môi trường, đa dạng sinh học và các yêu cầu môi trường - xã hội theo thông lệ, tiêu chuẩn quốc tế của các tổ chức cho vay.

EVN luôn quán triệt, chỉ đạo các đơn vị thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ nộp thuế, phí tài nguyên nước, phí BVMT cũng như các cam kết, yêu cầu trong Hồ sơ môi trường được duyệt.

Trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư Dự án, EVN cũng luôn tuân thủ thực hiện đầy đủ các thủ tục môi trường theo quy định. Đối với các dự án có sử dụng nguồn vốn vay từ các tổ chức/nhà tài trợ quốc tế như dự án nhà máy thủy điện (NMTĐ) tích năng Bác Ái, NMTĐ Trị An mở rộng, các nội dung yêu cầu môi trường - xã hội đã được EVN quy định chặt chẽ trong các hồ sơ mời thầu, hợp đồng và các văn bản chỉ đạo để đảm bảo các dự án vừa tuân thủ các quy định trong nước, vừa hài hoà các quy định, tiêu chuẩn môi trường - xã hội của các tổ chức quốc tế quy định trong các Hiệp định vay vốn. Ngoài ra, Dự án nhà máy nhiệt điện (NMNĐ) LNG Quảng Trạch II cũng đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường đảm bảo đúng theo quy định và đồng bộ với tiến độ đầu tư.

Trong giai đoạn thi công xây dựng các dự án, EVN đã tổ chức thực hiện tốt các công tác giám sát môi trường các dự án như dự án Đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên, dự án NMTĐ Hòa Bình mở rộng, Ialy mở rộng, các dự án thuộc TTĐL Quảng Trạch, dự án NMTĐ tích năng Bác Ái, NMTĐ Trị An mở rộng...và một số dự án đường dây/trạm biến áp;

Trong giai đoạn vận hành, ngay sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành QCVN 19:2024/BTNMT với yêu cầu nghiêm ngặt hơn về khí thải công

nghiệp, EVN đã chỉ đạo các đơn vị thành viên rà soát, xây dựng lộ trình đầu tư, cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý khí thải tại các NMNĐ than.

Đối với việc thực hiện các thủ tục cấp Giấy phép môi trường (GPMT) và Đăng ký môi trường (ĐKMT), EVN đã có nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thành thủ tục ĐKMT, GPMT đúng thời hạn theo quy định. Đến nay, 03 dự án nguồn điện gồm NMNĐ Quảng Trạch I (giai đoạn 1), NMTĐ Hòa Bình mở rộng và Ialy mở rộng đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp GPMT trước khi đưa vào vận hành. Đồng thời, 19 NMTĐ và 21 NMNĐ đã hoàn thành thủ tục cấp GPMT; đối với các nhà máy điện còn lại hiện đang duy trì hiệu lực các giấy phép, xác nhận môi trường thành phần theo quy định. Bên cạnh các NMTĐ, các Tổng công ty và đơn vị thành viên cũng đã triển khai thực hiện thủ tục cấp GPMT, ĐKMT đối với các công trình lưới điện, trạm biến áp, kho xưởng, trụ sở làm việc và các công trình hạ tầng liên quan thuộc phạm vi quản lý.

Về tiêu thụ tro xỉ các NMNĐ than, tỷ lệ tiêu thụ tro xỉ năm 2025 đạt ~115 % khối lượng tro xỉ phát sinh trong năm, trong đó 7,7 triệu tấn tro xỉ đã được sử dụng làm nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng và trong các công trình xây dựng góp phần làm giảm sử dụng tài nguyên khoáng sản, giảm tác động môi trường.

Về kiểm kê khí nhà kính (KNK), các cơ sở nhà máy điện thuộc EVN nằm trong danh mục phải kiểm kê KNK theo Quyết định số 13/QĐ-TTg năm 2024 đã hoàn thành kiểm kê KNK giai đoạn 2023–2024 và gửi báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Đồng thời, 100% cơ sở thuộc đối tượng kiểm kê đã xây dựng, phê duyệt Kế hoạch giảm nhẹ phát thải KNK giai đoạn 2025–2030 và đang tổ chức triển khai thực hiện. Theo Quyết định số 699/QĐ-BNNMT ngày 27/02/2026, EVN có 15 cơ sở được phân bổ hạn ngạch phát thải KNK thí điểm cho giai đoạn 2025–2026. Các đơn vị đang từng bước chuẩn bị nguồn lực, hoàn thiện năng lực quản trị dữ liệu và cơ chế thực hiện để sẵn sàng tham gia thị trường các-bon theo lộ trình của Chính phủ

EVN và các đơn vị thành viên luôn tích cực tổ chức, tham gia, tuyên truyền các hoạt động hưởng ứng Ngày môi trường thế giới, Tháng hành động vì môi trường năm 2025, Ngày nước thế giới, Ngày khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2025.

2.2. Trách nhiệm đóng góp cho cộng đồng xã hội

a. Chương trình an sinh xã hội:

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, trong năm 2025, EVN và các đơn vị vẫn tiếp tục thực hiện các hoạt động an sinh xã hội có ý nghĩa thiết thực, thể hiện trách nhiệm với xã hội và cộng đồng trên tinh thần phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị. Năm 2025, EVN và các đơn vị tiếp tục đóng góp, hỗ trợ các công trình và các hoạt động an sinh xã hội với tổng giá trị hơn 146,5 tỷ đồng, trong đó bao gồm một số hoạt động chính như: (i) Tích cực tham

gia tài trợ kinh phí thực hiện chương trình Xóa nhà tạm, nhà dột nát ở nhiều địa phương do Thủ tướng Chính phủ phát động với tổng số tiền là 49,8 tỷ đồng; (ii) Ứng hộ, hỗ trợ nhiều địa phương khắc phục thiệt hại do các cơn bão, lũ, ngập lụt nghiêm trọng trong năm 2025 với tổng số tiền hơn 52,7 tỷ đồng.

- Ngoài ra, các đơn vị thuộc EVN cũng tích cực triển khai nhiều hoạt động an sinh xã hội khác như: triển khai hỗ trợ xây dựng, sửa chữa, hỗ trợ trang thiết bị đồ dùng học tập ở một số trường học; thực hiện một số công trình Thắp sáng đường quê ở các địa phương; các hoạt động tặng quà, hỗ trợ người nghèo và các gia đình có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng.

b. Trách nhiệm với người lao động trong doanh nghiệp:

Năm 2025, kinh tế - chính trị toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp và khó lường; Căng thẳng thương mại giữa các nền kinh tế lớn gia tăng trở lại, cùng với xung đột địa chính trị tại nhiều khu vực trọng yếu đã gây đứt gãy chuỗi cung ứng, tác động tiêu cực đến thị trường tài chính và giá năng lượng toàn cầu; Nợ công toàn cầu đã chạm mức kỷ lục, kéo theo xu hướng giảm tốc của tăng trưởng kinh tế chung. Được sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính và các Bộ ngành cùng sự ủng hộ của các địa phương, toàn thể CBCNV toàn EVN đã phát huy tinh thần đoàn kết, cùng nỗ lực, cố gắng trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch SXKD-ĐTPT năm 2025, EVN đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, đảm bảo cung ứng điện an toàn, ổn định, tiếp tục hoàn thành vượt mức kế hoạch đầu tư xây dựng và kết quả sản xuất kinh doanh của EVN và các đơn vị có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại EVN và bảo đảm chế độ, chính sách cho người lao động.

b.1. Về tiền lương và thu nhập:

Trên cơ sở quy định của Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 (Luật 68) cho phép Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty quyết định tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của người lao động, các chức danh quản lý của doanh nghiệp, EVN đã nghiên cứu xây dựng và ban hành Quy chế Tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Quy chế), theo đó EVN quản lý tiền lương theo nguyên tắc: (i) Tiền lương của EVN và các đơn vị gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của EVN; nhiệm vụ, kết quả hoạt động và đặc thù của từng đơn vị; (ii) Tiền lương chi trả cho người lao động theo vị trí chức danh hoặc công việc, gắn với năng suất lao động và mức đóng góp của từng người vào kết quả sản xuất, kinh doanh của EVN, đơn vị. Ngoài ra, EVN phân cấp cho các đơn vị: “Đơn vị phải xây dựng quy định phân phối tiền lương/trả lương để phân phối tiền lương cho các đơn vị trực thuộc và trả lương cho người lao động

và BĐH từ Quỹ tiền lương chung của đơn vị (không phân biệt các nguồn tiền lương). Việc thực hiện chế độ tiền lương cho người lao động theo Quy chế mới này đã đảm bảo được thu nhập cho người lao động của khối quản lý dự án, các Trường và SXKD khác để người lao động yên tâm công tác.

EVN và các đơn vị luôn đảm bảo trả lương kịp thời theo các quy chế hiện hành, người lao động được chi trả đầy đủ lương và các khoản phụ cấp theo đúng chế độ; chi trả đúng và đủ tiền lương làm thêm giờ, tiền lương làm việc vào ban đêm theo đúng quy định của pháp luật Lao động.

Đối với người lao động thôi việc: EVN và các đơn vị đều thực hiện các thủ tục chấm dứt Hợp đồng lao động và giải quyết các chế độ cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật lao động.

Năm 2025, hoạt động SXKD của Công ty mẹ - EVN có lợi nhuận nên đời sống của người lao động được cải thiện, mức lương bình quân năm 2025 tăng so với năm 2024.

b.2. Về chế độ, chính sách cho người lao động:

- Về đóng BHXH, BHYT, BHTN

Các đơn vị thuộc EVN luôn thực hiện đúng các quy định về trích lập BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động, EVN đã giải quyết thanh toán đầy đủ kịp thời các chế độ BHXH, BHYT, BHTN như chế độ hưu trí, ốm đau, thai sản... cho người lao động.

- Về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

Thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi của người lao động đều đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể của EVN. Người làm việc theo giờ hành chính không quá 8 giờ trong một ngày, 40 giờ trong một tuần; người làm việc theo ca không quá 40 giờ trong một tuần.

- Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và các hoạt động xã hội cho người lao động được EVN và các đơn vị được quan tâm thực hiện đầy đủ: EVN trích quỹ phúc lợi/quỹ tương trợ xã hội để động viên người lao động các dịp Lễ, Tết trong năm, tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ người lao động ốm đau, có hoàn cảnh khó khăn.

- Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động được quan tâm, người lao động của EVN đều được tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật (ít nhất 01 năm 01 lần), đối với lao động làm việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được khám định kỳ 6 tháng và bồi dưỡng bằng hiện vật. Nhiều đơn vị tổ chức khám chuyên khoa cho người lao động là nữ, mức chi phí khám sức khỏe được đảm bảo nên chất lượng khám cho người lao động ngày càng nâng cao. Đối với người lao động có sức khỏe loại 4, loại 5 và làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được tổ chức đi nghỉ dưỡng phục hồi sức

khỏe.

Bên cạnh đó, EVN và đơn vị tiếp tục thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Những Quy định liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động đều được EVN/đơn vị lấy ý kiến của người lao động, tổ chức đối thoại theo quy định.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐTV (để b/c);
- PTGD Ngô Sơn Hải;
- Công đoàn ĐLVN;
- EVNEIC;
- Ban TTVHDN, KH, MTPTBV, TCNS, KTGS;
- Lưu: VT, KDMBĐ.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Anh Tuấn